## THÔNG BÁO THI NÓI TIẾNG ANH 10 HỌC KỲ II TẠI KHU B

Sáng thứ tư (17/4/2024) hs lớp 10 thi nói môn Anh HK2, các em xem số báo danh, phòng thi, số thứ tự trên web và dán trước phòng thi, thí sinh phải chấp hành những qui định sau đây:

+ Học sinh không đúng giờ, nghỉ không phép tính điểm 0.0
+ Học sinh gửi xe khu C (138 Cát Dài-Hai Bà Trưng) quẹt thẻ và di chuyển sang khu B để thi nói.
+ Học sinh ngồi giữ trật tự tại phòng chờ (Tầng 1 tại sân khu B, Tầng 2 phòng 39, Tầng 3 phòng 44), khi giám thị đọc tên thí sinh mới sang phòng thi.
+ HS mang theo thẻ học sinh, xuất trình thẻ khi vào phòng bốc thăm câu hỏi và khi lên trả lời câu hỏi.(thời gian nói dưới 2 phút/học sinh)
+ Khi vào phòng thi HS chỉ mang theo bút và giấy trắng. Không được mang theo bài đã viết sẵn, điện thoại di động hoặc bất kỳ tài liệu gì.(Vi phạm nhận điểm 0.0 cho toàn bài Anh 10 học kỳ 2 và xếp loại hạnh kiểm Yếu học kỳ 2)
+ Khi thi xong HS ra về ngay, không được tụ tập ngoài cửa phòng thi hoặc dưới sân trường gây ảnh hưởng phần thi nói các bạn khác.
+ Từ STT 1 đến STT 20: có mặt tại khu B lúc 7h00'
  Từ STT 21 đến STT 40: có mặt tại khu B lúc 8h00'
  Từ STT 41 đến STT còn lại: có mặt tại khu B lúc 9h00'

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
**TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN**

**KIỂM TRA HỌC KỲ 2**

NĂM HỌC 2023 - 2024

# DANH SÁCH THI NÓI THEO LỚP

# CÁC EM CHÚ Ý STT VÀ PHÒNG THI NÓI

# MÔN: NGOẠI NGỮ 1 - KHỐI 10

| SBD | HỌ VÀ TÊN | NGÀY SINH | PHÒNG NÓI | STT | LỚP | ĐIỂM | CHỮ KÝ |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100027 | PHẠM MINH KHỞI | 27/02/08 | 33 | 27 | 10C1 | | |
| 100029 | NGUYỄN NGỌC LINH | 08/11/08 | 33 | 29 | 10C1 | | |
| 100035 | LÊ HẢI HÀ | 23/10/08 | 33 | 35 | 10C1 | | |
| 100043 | TRẦN TẤN HƯNG | 30/12/08 | 33 | 43 | 10C1 | | |
| 100048 | VŨ LAN PHƯƠNG | 09/12/08 | 33 | 48 | 10C1 | | |
| 100049 | BÙI THỊ MINH ANH | 20/09/08 | 33 | 49 | 10C1 | | |
| 100051 | DƯƠNG TUẤN HƯNG | 20/11/08 | 33 | 51 | 10C1 | | |
| 100055 | VŨ TRUNG HIẾU | 19/04/08 | 33 | 55 | 10C1 | | |
| 100062 | TRỊNH KHÔI NGUYÊN | 07/07/08 | 33 | 62 | 10C1 | | |
| 100073 | ĐINH THỊ HÒA | 30/06/08 | 34 | 11 | 10C1 | | |
| 100106 | VŨ TIẾN THUẬN | 03/04/08 | 34 | 44 | 10C1 | | |
| 100108 | PHẠM TIẾN LỘC | 09/07/08 | 34 | 46 | 10C1 | | |
| 100123 | HÀ HIẾU THUẬN | 04/04/08 | 34 | 61 | 10C1 | | |
| 100138 | NGUYỄN GIA BẢO | 02/01/08 | 35 | 14 | 10C1 | | |
| 100150 | PHẠM THANH DUNG | 14/02/08 | 35 | 26 | 10C1 | | |
| 100153 | ĐẶNG HỒNG NGÂN | 05/08/08 | 35 | 29 | 10C1 | | |
| 100157 | NGUYỄN HOÀNG LÂM | 14/07/08 | 35 | 33 | 10C1 | | |
| 100169 | ĐỖ PHÚC HIẾU TUỆ | 05/06/08 | 35 | 45 | 10C1 | | |
| 100170 | LÊ THANH HẢI AN | 09/06/08 | 35 | 46 | 10C1 | | |
| 100187 | PHẠM NGUYỆT ANH | 21/02/08 | 36 | 1 | 10C1 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100190 | LÊ TRUNG HIẾU | 12/11/08 | 36 | 4 | 10C1 | | |
| 100199 | NGUYỄN NGUYÊN ĐAN | 18/09/08 | 36 | 13 | 10C1 | | |
| 100204 | PHẠM MINH THĂNG | 11/02/08 | 36 | 18 | 10C1 | | |
| 100218 | TÔ HỮU CHUNG | 23/01/08 | 36 | 32 | 10C1 | | |
| 100220 | NGUYỄN HUY HÙNG | 11/03/08 | 36 | 34 | 10C1 | | |
| 100238 | ĐỖ GIA PHÁT | 23/10/08 | 36 | 52 | 10C1 | | |
| 100253 | NGUYỄN HOÀNG GIA LINH | 01/12/08 | 37 | 5 | 10C1 | | |
| 100265 | NGUYỄN LONG HƯNG | 15/02/08 | 37 | 17 | 10C1 | | |
| 100270 | VŨ HẢI VÂN | 26/11/08 | 37 | 22 | 10C1 | | |
| 100286 | NGUYỄN NAM KHÁNH | 13/10/08 | 37 | 38 | 10C1 | | |
| 100299 | HOÀNG TRẦN ĐỨC NHÂN | 18/05/08 | 37 | 51 | 10C1 | | |
| 100303 | ĐÀO ĐỨC ĐẠT | 20/04/08 | 37 | 55 | 10C1 | | |
| 100312 | LẠI TRUNG HIẾU | 12/06/08 | 38 | 2 | 10C1 | | |
| 100356 | VŨ ĐỨC ANH | 13/08/08 | 38 | 46 | 10C1 | | |
| 100368 | BÙI MINH TÂM | 22/09/08 | 38 | 58 | 10C1 | | |
| 100396 | VŨ LAN ANH | 06/01/08 | 40 | 24 | 10C1 | | |
| 100439 | NGUYỄN ĐỨC MINH | 04/02/08 | 41 | 5 | 10C1 | | |
| 100442 | NGUYỄN PHÚC HUY | 08/04/08 | 41 | 8 | 10C1 | | |
| 100452 | LÊ QUANG HƯNG | 30/03/08 | 41 | 18 | 10C1 | | |
| 100480 | TRỊNH DUY HIẾU | 24/06/08 | 41 | 46 | 10C1 | | |
| 100483 | PHẠM NGỌC LAN NHI | 11/12/08 | 41 | 49 | 10C1 | | |
| 100491 | LƯƠNG VŨ TRUNG HIẾU | 01/07/08 | 41 | 57 | 10C1 | | |
| 100498 | NGUYỄN HẢI VY | 08/06/08 | 42 | 2 | 10C1 | | |
| 100506 | NGUYỄN PHÚC AN | 23/10/08 | 42 | 10 | 10C1 | | |
| 100512 | NGUYỄN THỊ THUỲ DƯƠNG | 26/01/08 | 42 | 16 | 10C1 | | |
| 100634 | NGUYỄN MAI PHƯƠNG | 30/10/08 | 45 | 15 | 10C1 | | |
| 100645 | NGUYỄN DUY QUÂN | 05/04/08 | 45 | 26 | 10C1 | | |
| 100001 | TRẦN PHƯƠNG THÙY | 20/08/08 | 33 | 1 | 10C2 | | |
| 100034 | VŨ DUY QUANG | 03/01/08 | 33 | 34 | 10C2 | | |
| 100042 | LÊ NGÂN HÀ | 12/06/08 | 33 | 42 | 10C2 | | |
| 100047 | NGUYỄN THU HIỀN | 19/02/08 | 33 | 47 | 10C2 | | |
| 100056 | PHẠM CAO VIỆT HOÀNG | 26/11/08 | 33 | 56 | 10C2 | | |
| 100096 | NGUYỄN GIA NHƯ | 18/09/08 | 34 | 34 | 10C2 | | |
| 100137 | PHẠM PHƯƠNG ANH | 29/04/08 | 35 | 13 | 10C2 | | |
| 100143 | NGUYỄN CÔNG MINH | 30/05/08 | 35 | 19 | 10C2 | | |
| 100191 | BÙI GIA HƯNG | 02/02/08 | 36 | 5 | 10C2 | | |
| 100219 | NGUYỄN DUY ĐẠT | 02/10/08 | 36 | 33 | 10C2 | | |
| 100240 | NGUYỄN MAI HƯƠNG | 16/08/08 | 36 | 54 | 10C2 | | |
| 100246 | LƯƠNG NGỌC HÀ MY | 02/02/08 | 36 | 60 | 10C2 | | |
| 100272 | LÊ MINH LONG | 15/11/08 | 37 | 24 | 10C2 | | |
| 100300 | VŨ MAI PHƯƠNG | 12/08/08 | 37 | 52 | 10C2 | | |
| 100323 | ĐỖ TUỆ NHƯ | 03/05/08 | 38 | 13 | 10C2 | | |
| 100324 | BÙI MINH PHÚC | 22/04/08 | 38 | 14 | 10C2 | | |
| 100347 | NGUYỄN ĐỖ QUỲNH TRANG | 18/06/08 | 38 | 37 | 10C2 | | |
| 100358 | TRẦN ĐỨC MINH | 26/03/08 | 38 | 48 | 10C2 | | |
| 100380 | CAO BẢO NHI | 23/04/08 | 40 | 8 | 10C2 | | |
| 100386 | NGUYỄN ANH KIỆT | 17/08/08 | 40 | 14 | 10C2 | | |
| 100405 | HOÀNG TRUNG DŨNG | 22/03/08 | 40 | 33 | 10C2 | | |
| 100406 | NGUYỄN TIẾN HUY | 02/04/08 | 40 | 34 | 10C2 | | |
| 100415 | NGUYỄN MINH ĐĂNG | 03/09/08 | 40 | 43 | 10C2 | | |
| 100417 | NGUYỄN HOÀNG LONG | 13/05/08 | 40 | 45 | 10C2 | | |
| 100421 | HOÀNG BẢO NGÂN | 19/01/08 | 40 | 49 | 10C2 | | |
| 100429 | PHAN MẠNH HÙNG | 09/09/08 | 40 | 57 | 10C2 | | |
| 100447 | NGUYỄN NGỌC MINH ANH | 16/12/08 | 41 | 13 | 10C2 | | |
| 100458 | PHẠM HUY KHOA | 13/02/08 | 41 | 24 | 10C2 | | |
| 100459 | HOÀNG MINH NGỌC | 11/02/08 | 41 | 25 | 10C2 | | |
| 100481 | NGUYỄN HOÀNG LÂN | 27/02/08 | 41 | 47 | 10C2 | | |
| 100496 | ĐỖ NGUYỄN MAI UYÊN | 27/07/08 | 41 | 62 | 10C2 | | |
| 100511 | VŨ ANH DŨNG | 26/02/08 | 42 | 15 | 10C2 | | |
| 100516 | HOÀNG GIA HƯNG | 26/11/08 | 42 | 20 | 10C2 | | |
| 100523 | NGUYỄN ĐỨC ANH | 27/05/08 | 42 | 27 | 10C2 | | |
| 100540 | NGUYỄN ANH ĐỨC | 02/08/08 | 42 | 44 | 10C2 | | |
| 100553 | VŨ TUẤN DŨNG | 04/11/08 | 42 | 57 | 10C2 | | |
| 100565 | PHẠM NGỌC THẢO PHƯƠNG | 13/10/08 | 43 | 7 | 10C2 | | |
| 100566 | PHẠM THU HUYỀN | 23/09/08 | 43 | 8 | 10C2 | | |
| 100575 | NGUYỄN PHÚ HƯNG | 13/06/08 | 43 | 17 | 10C2 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100578 | NGUYỄN QUỲNH CHI | 13/01/08 | 43 | 20 | 10C2 | | |
| 100597 | VŨ TÚ LINH | 10/09/08 | 43 | 39 | 10C2 | | |
| 100598 | ĐẶNG DUY NAM | 06/11/08 | 43 | 40 | 10C2 | | |
| 100602 | PHẠM PHAN ANH | 23/11/08 | 43 | 44 | 10C2 | | |
| 100614 | VŨ MINH TRÍ | 27/04/08 | 43 | 56 | 10C2 | | |
| 100629 | NGUYỄN HỒNG NGỌC | 24/06/08 | 45 | 10 | 10C2 | | |
| 100647 | NGUYỄN GIA LINH | 08/06/08 | 45 | 28 | 10C2 | | |
| 100651 | PHẠM HỒNG PHƯƠNG MINH | 23/05/08 | 45 | 32 | 10C2 | | |
| 100661 | HOÀNG HẢI MINH | 21/02/08 | 45 | 42 | 10C2 | | |
| 100016 | NGUYỄN HỮU KHANG | 26/02/08 | 33 | 16 | 10C3 | | |
| 100019 | NGUYỄN NHẬT MINH | 03/01/08 | 33 | 19 | 10C3 | | |
| 100025 | NGUYỄN YẾN NGỌC | 21/11/08 | 33 | 25 | 10C3 | | |
| 100044 | DƯƠNG THUỲ NHI | 06/11/08 | 33 | 44 | 10C3 | | |
| 100045 | NGUYỄN ANH THƯ | 14/02/08 | 33 | 45 | 10C3 | | |
| 100053 | TRẦN NHẬT MINH | 18/07/08 | 33 | 53 | 10C3 | | |
| 100061 | NGUYỄN BÁ NGUYÊN | 29/12/08 | 33 | 61 | 10C3 | | |
| 100072 | LÊ SỸ DŨNG | 02/01/08 | 34 | 10 | 10C3 | | |
| 100074 | NGUYỄN THỊ THU NGÂN | 11/12/08 | 34 | 12 | 10C3 | | |
| 100101 | HÀ KIỆT | 19/09/08 | 34 | 39 | 10C3 | | |
| 100109 | LÊ TRẦN TUẤN MINH | 17/04/08 | 34 | 47 | 10C3 | | |
| 100131 | NGUYỄN BÙI LAM GIANG | 04/02/08 | 35 | 7 | 10C3 | | |
| 100141 | NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH | 24/06/08 | 35 | 17 | 10C3 | | |
| 100151 | NGUYỄN THỊ NGỌC MAI | 21/10/08 | 35 | 27 | 10C3 | | |
| 100152 | CAO HOÀNG NAM | 30/08/08 | 35 | 28 | 10C3 | | |
| 100188 | TRẦN NGỌC DIỆP | 09/07/08 | 36 | 2 | 10C3 | | |
| 100189 | HOÀNG MẠNH ĐỨC | 20/05/08 | 36 | 3 | 10C3 | | |
| 100203 | NGUYỄN THỊ NGỌC MAI | 28/05/08 | 36 | 17 | 10C3 | | |
| 100225 | ĐỒNG XUÂN ĐỨC | 16/08/08 | 36 | 39 | 10C3 | | |
| 100245 | PHẠM THÙY LINH | 15/11/08 | 36 | 59 | 10C3 | | |
| 100247 | NGUYỄN TIẾN TÀI | 26/05/08 | 36 | 61 | 10C3 | | |
| 100280 | NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN | 17/08/08 | 37 | 32 | 10C3 | | |
| 100285 | PHÙNG TIẾN ĐỨC | 16/10/08 | 37 | 37 | 10C3 | | |
| 100302 | ĐINH VIỆT DƯƠNG | 26/01/08 | 37 | 54 | 10C3 | | |
| 100316 | NGÔ NHẬT MINH | 17/11/08 | 38 | 6 | 10C3 | | |
| 100322 | NGUYỄN TRUNG KIÊN | 08/04/08 | 38 | 12 | 10C3 | | |
| 100348 | VÕ TRUNG QUANG ANH | 01/03/08 | 38 | 38 | 10C3 | | |
| 100362 | ĐÀO CÔNG THÀNH | 12/01/08 | 38 | 52 | 10C3 | | |
| 100369 | LÊ NGUYỄN THÀNH ĐẠT | 06/07/08 | 38 | 59 | 10C3 | | |
| 100395 | ĐỖ NGỌC CHÂU ANH | 29/04/08 | 40 | 23 | 10C3 | | |
| 100397 | YANG ZHI KAI | 12/01/08 | 40 | 25 | 10C3 | | |
| 100428 | NGUYỄN TRÍ BẢO | 31/05/08 | 40 | 56 | 10C3 | | |
| 100486 | BÙI MINH XUÂN | 21/03/08 | 41 | 52 | 10C3 | | |
| 100493 | BÙI QUỐC KHANG | 24/08/08 | 41 | 59 | 10C3 | | |
| 100505 | PHẠM NGỌC MAI PHƯƠNG | 26/06/08 | 42 | 9 | 10C3 | | |
| 100606 | PHẠM TRỊNH TRUNG DŨNG | 24/10/08 | 43 | 48 | 10C3 | | |
| 100607 | HOÀNG HẢI NAM | 24/10/08 | 43 | 49 | 10C3 | | |
| 100611 | PHÙNG UYỂN NHI | 02/10/08 | 43 | 53 | 10C3 | | |
| 100620 | ĐÀO DƯƠNG BÌNH MINH | 05/08/08 | 45 | 1 | 10C3 | | |
| 100628 | VU MINH THY | 07/01/08 | 45 | 9 | 10C3 | | |
| 100636 | ĐÀM ÁNH DƯƠNG | 08/01/08 | 45 | 17 | 10C3 | | |
| 100115 | NGÔ THỊ MINH ANH | 02/01/08 | 34 | 53 | 10C4 | | |
| 100136 | NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG | 17/03/08 | 35 | 12 | 10C4 | | |
| 100171 | NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH | 31/01/08 | 35 | 47 | 10C4 | | |
| 100172 | NGÔ THƯ TRÚC | 08/12/08 | 35 | 48 | 10C4 | | |
| 100202 | PHẠM TÚ HUY | 16/06/08 | 36 | 16 | 10C4 | | |
| 100213 | VÕ THỊ THANH TRÚC | 05/07/08 | 36 | 27 | 10C4 | | |
| 100256 | BÙI VĂN TRÍ ĐỨC | 24/08/08 | 37 | 8 | 10C4 | | |
| 100258 | NGUYỄN VIỆT HOÀNG | 12/04/08 | 37 | 10 | 10C4 | | |
| 100271 | BÙI THANH LÂM | 16/01/08 | 37 | 23 | 10C4 | | |
| 100281 | CHU NGỌC BẢO KHÁNH | 23/10/08 | 37 | 33 | 10C4 | | |
| 100306 | BÙI PHẠM HÀ MY | 01/10/08 | 37 | 58 | 10C4 | | |
| 100313 | NGUYỄN QUANG HƯNG | 22/12/08 | 38 | 3 | 10C4 | | |
| 100350 | NGUYỄN NGỌC THÀNH DƯƠNG | 21/08/08 | 38 | 40 | 10C4 | | |
| 100381 | NGÔ MINH THƯ | 11/01/08 | 40 | 9 | 10C4 | | |
| 100382 | ĐỖ NGUYỄN KHÁNH VY | 15/09/08 | 40 | 10 | 10C4 | | |
| 100404 | NGUYỄN PHAN HIỀN ANH | 30/12/08 | 40 | 32 | 10C4 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100413 | BÙI THỊ KHÁNH VÂN | 15/12/08 | 40 | 41 | 10C4 | | |
| 100420 | TRẦN VIẾT ANH HÀO | 02/10/08 | 40 | 48 | 10C4 | | |
| 100431 | PHẠM TRÚC ANH | 12/12/08 | 40 | 59 | 10C4 | | |
| 100446 | TRỊNH CÔNG SƠN | 13/02/08 | 41 | 12 | 10C4 | | |
| 100475 | LÊ HOÀNG PHÁT | 10/04/08 | 41 | 41 | 10C4 | | |
| 100495 | HÀ MINH PHÚC | 05/05/08 | 41 | 61 | 10C4 | | |
| 100497 | PHẠM TRUNG HIẾU | 27/09/08 | 42 | 1 | 10C4 | | |
| 100515 | BÙI TUẤN HƯNG | 16/08/08 | 42 | 19 | 10C4 | | |
| 100519 | NGUYỄN HÀ LINH | 23/11/08 | 42 | 23 | 10C4 | | |
| 100532 | NGUYỄN HOÀNG THỊNH | 04/03/08 | 42 | 36 | 10C4 | | |
| 100538 | CAO HỮU VƯƠNG TÂM | 15/12/08 | 42 | 42 | 10C4 | | |
| 100543 | ĐỖ THIỆN NHÂN | 09/11/08 | 42 | 47 | 10C4 | | |
| 100554 | PHẠM LÊ NHẬT MAI | 08/12/08 | 42 | 58 | 10C4 | | |
| 100569 | PHẠM DUY NINH | 08/04/08 | 43 | 11 | 10C4 | | |
| 100579 | PHẠM HÀ LINH | 08/12/08 | 43 | 21 | 10C4 | | |
| 100589 | LÊ VÂN HÀ | 12/11/08 | 43 | 31 | 10C4 | | |
| 100604 | NGUYỄN THANH VY | 15/08/08 | 43 | 46 | 10C4 | | |
| 100626 | NGUYỄN THỊ NGỌC LƯƠNG | 09/08/08 | 45 | 7 | 10C4 | | |
| 100640 | NGUYỄN NGỌC NHƯ TÂM | 14/11/08 | 45 | 21 | 10C4 | | |
| 100657 | NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC | 30/04/08 | 45 | 38 | 10C4 | | |
| 100667 | VŨ NGỌC ÁNH | 05/02/08 | 45 | 48 | 10C4 | | |
| 100670 | VŨ BÁ CÔNG THÀNH | 28/08/08 | 45 | 51 | 10C4 | | |
| 100030 | NGUYỄN THÀNH ĐẠT | 10/12/08 | 33 | 30 | 10C5 | | |
| 100098 | ĐINH THỊ THANH BÌNH | 27/01/08 | 34 | 36 | 10C5 | | |
| 100142 | NGUYỄN VŨ TIẾN ĐẠT | 30/07/08 | 35 | 18 | 10C5 | | |
| 100161 | NGUYỄN VŨ PHƯƠNG HOA | 01/06/08 | 35 | 37 | 10C5 | | |
| 100201 | ĐINH MINH HOÀNG | 10/08/08 | 36 | 15 | 10C5 | | |
| 100259 | TRẦN THỊ NGỌC MAI | 07/09/08 | 37 | 11 | 10C5 | | |
| 100269 | TRẦN VIỆT THÀNH | 21/10/08 | 37 | 21 | 10C5 | | |
| 100301 | BÙI QUANG TÙNG | 24/07/08 | 37 | 53 | 10C5 | | |
| 100321 | HOÀNG MINH CHÂU | 06/01/09 | 38 | 11 | 10C5 | | |
| 100349 | VŨ NGỌC CHÂU ANH | 11/08/08 | 38 | 39 | 10C5 | | |
| 100351 | NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG | 10/11/08 | 38 | 41 | 10C5 | | |
| 100370 | NGUYỄN ĐỨC TUÂN | 04/01/08 | 38 | 60 | 10C5 | | |
| 100388 | NGÔ BẢO NAM | 19/10/08 | 40 | 16 | 10C5 | | |
| 100438 | BÙI KHÁNH HUYỀN | 26/12/08 | 41 | 4 | 10C5 | | |
| 100454 | NGUYỄN PHƯƠNG NAM | 20/10/08 | 41 | 20 | 10C5 | | |
| 100457 | NGUYỄN THẢO KHÁNH VY | 21/08/08 | 41 | 23 | 10C5 | | |
| 100476 | TẠ ĐỨC THỊNH | 12/06/08 | 41 | 42 | 10C5 | | |
| 100490 | LÊ ĐỨC HẢI | 21/09/08 | 41 | 56 | 10C5 | | |
| 100545 | NGUYỄN TRUNG KIÊN | 20/03/08 | 42 | 49 | 10C5 | | |
| 100546 | VŨ HOÀNG MINH | 24/03/08 | 42 | 50 | 10C5 | | |
| 100547 | BÙI NGỌC PHÚC | 16/02/08 | 42 | 51 | 10C5 | | |
| 100558 | NGUYỄN ĐĂNG KỲ MINH | 26/11/08 | 42 | 62 | 10C5 | | |
| 100564 | ĐÀO THUỲ DUNG | 22/12/08 | 43 | 6 | 10C5 | | |
| 100576 | PHÙNG THUÝ AN | 23/11/08 | 43 | 18 | 10C5 | | |
| 100580 | TRỊNH ĐĂNG NGUYÊN | 16/05/08 | 43 | 22 | 10C5 | | |
| 100582 | PHẠM QUANG ANH | 25/02/08 | 43 | 24 | 10C5 | | |
| 100585 | VŨ MẠNH QUÂN | 20/07/08 | 43 | 27 | 10C5 | | |
| 100586 | NGUYỄN ANH ĐỨC | 16/11/08 | 43 | 28 | 10C5 | | |
| 100610 | PHẠM THÁI AN | 29/08/08 | 43 | 52 | 10C5 | | |
| 100613 | ĐOÀN MINH NHẬT | 17/03/08 | 43 | 55 | 10C5 | | |
| 100618 | NGUYỄN GIA LINH | 12/03/08 | 43 | 60 | 10C5 | | |
| 100638 | ĐẶNG MINH HIẾU | 18/07/08 | 45 | 19 | 10C5 | | |
| 100639 | NGUYỄN GIA LINH | 14/07/08 | 45 | 20 | 10C5 | | |
| 100648 | NGUYỄN MINH TUẤN | 11/09/08 | 45 | 29 | 10C5 | | |
| 100649 | ĐỒNG NGHIÊM TRUNG ĐỨC | 14/10/08 | 45 | 30 | 10C5 | | |
| 100652 | VŨ NGỌC ANH | 11/05/08 | 45 | 33 | 10C5 | | |
| 100660 | NGUYỄN THU HÀ | 26/11/08 | 45 | 41 | 10C5 | | |
| 100663 | TRẦN BÍCH PHƯƠNG | 27/07/08 | 45 | 44 | 10C5 | | |
| 100003 | BÙI THÙY DƯƠNG | 30/06/08 | 33 | 3 | 10C6 | | |
| 100017 | TRẦN HẢI NAM | 30/09/08 | 33 | 17 | 10C6 | | |
| 100021 | ĐÀO MINH NGỌC | 26/02/08 | 33 | 21 | 10C6 | | |
| 100031 | TRẦN NGỌC MINH | 30/05/08 | 33 | 31 | 10C6 | | |
| 100116 | NGUYỄN PHƯƠNG HÀ | 22/05/08 | 34 | 54 | 10C6 | | |
| 100124 | LẠI ANH VŨ | 14/02/08 | 34 | 62 | 10C6 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100134 | NGÔ MINH THƯ | 28/12/08 | 35 | 10 | 10C6 | | |
| 100144 | NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI | 24/01/08 | 35 | 20 | 10C6 | | |
| 100145 | NGUYỄN MINH ĐỨC | 21/12/08 | 35 | 21 | 10C6 | | |
| 100147 | NGUYỄN TÚ LINH | 18/04/08 | 35 | 23 | 10C6 | | |
| 100148 | DƯƠNG HÀ BẢO NHI | 14/01/08 | 35 | 24 | 10C6 | | |
| 100154 | PHẠM MINH THƯ | 13/06/08 | 35 | 30 | 10C6 | | |
| 100176 | NGUYỄN THỊ NGỌC LINH | 02/09/08 | 35 | 52 | 10C6 | | |
| 100198 | NGUYỄN PHƯƠNG ANH | 07/04/08 | 36 | 12 | 10C6 | | |
| 100200 | PHẠM MINH HẰNG | 12/11/08 | 36 | 14 | 10C6 | | |
| 100205 | NGUYỄN ĐĂNG TÙNG | 19/12/08 | 36 | 19 | 10C6 | | |
| 100214 | BÙI ĐỨC NGUYÊN | 27/01/08 | 36 | 28 | 10C6 | | |
| 100226 | NGUYỄN MINH KHÁNH | 09/01/08 | 36 | 40 | 10C6 | | |
| 100230 | NGUYỄN BẢO HÂN | 24/11/08 | 36 | 44 | 10C6 | | |
| 100236 | NGUYỄN ĐỨC THẮNG | 20/12/08 | 36 | 50 | 10C6 | | |
| 100241 | NGUYỄN CHI MAI | 15/03/08 | 36 | 55 | 10C6 | | |
| 100254 | LƯU NGUYỄN THUỲ TRANG | 27/02/08 | 37 | 6 | 10C6 | | |
| 100298 | ĐẶNG QUANG MINH | 28/09/08 | 37 | 50 | 10C6 | | |
| 100309 | NGUYỄN ĐĂNG QUÝ | 16/08/08 | 37 | 61 | 10C6 | | |
| 100336 | TRẦN ĐÌNH VŨ | 25/02/08 | 38 | 26 | 10C6 | | |
| 100353 | NGUYỄN THÁI DƯƠNG | 11/02/08 | 38 | 43 | 10C6 | | |
| 100364 | CAO VIỆT CƯỜNG | 16/04/08 | 38 | 54 | 10C6 | | |
| 100365 | MAI CÔNG TÂN THANH | 21/10/08 | 38 | 55 | 10C6 | | |
| 100375 | ĐỖ HẢI NGUYÊN | 21/09/08 | 40 | 3 | 10C6 | | |
| 100432 | PHẠM MINH HẠNH | 18/03/08 | 40 | 60 | 10C6 | | |
| 100435 | VŨ THỊ THANH HIỀN | 19/01/08 | 41 | 1 | 10C6 | | |
| 100470 | NGUYỄN ĐỨC ANH | 25/12/08 | 41 | 36 | 10C6 | | |
| 100474 | NGUYỄN MAI PHƯƠNG | 15/10/08 | 41 | 40 | 10C6 | | |
| 100479 | NGUYỄN THÁI ĐỨC MINH | 05/10/08 | 41 | 45 | 10C6 | | |
| 100502 | NGUYỄN KIM PHƯỢNG | 11/06/08 | 42 | 6 | 10C6 | | |
| 100517 | NGUYỄN HOÀNG PHI | 22/07/08 | 42 | 21 | 10C6 | | |
| 100522 | PHAN KHÔI NGUYÊN | 05/02/08 | 42 | 26 | 10C6 | | |
| 100533 | PHẠM QUANG HUY | 11/02/08 | 42 | 37 | 10C6 | | |
| 100560 | BÙI SĨ KHÁNH | 11/01/08 | 43 | 2 | 10C6 | | |
| 100562 | ĐỖ CÔNG MINH | 03/10/08 | 43 | 4 | 10C6 | | |
| 100563 | LÊ THỊ LINH NHI | 20/09/08 | 43 | 5 | 10C6 | | |
| 100627 | BÙI THỊ AN KỲ | 25/06/08 | 45 | 8 | 10C6 | | |
| 100646 | NGUYỄN HOÀNG MINH | 19/11/08 | 45 | 27 | 10C6 | | |
| 100006 | PHẠM QUANG VINH | 05/01/08 | 33 | 6 | 10C7 | | |
| 100011 | LÊ HÀ VY | 02/03/08 | 33 | 11 | 10C7 | | |
| 100028 | LÊ ĐỖ MAI LINH | 23/10/08 | 33 | 28 | 10C7 | | |
| 100052 | ĐỒNG ĐỨC MINH | 21/02/08 | 33 | 52 | 10C7 | | |
| 100079 | HOÀNG THUỲ LINH | 31/01/08 | 34 | 17 | 10C7 | | |
| 100122 | KHUẤT QUANG THÁI | 10/02/08 | 34 | 60 | 10C7 | | |
| 100139 | NGUYỄN ĐỨC NAM | 19/11/08 | 35 | 15 | 10C7 | | |
| 100165 | TRẦN PHƯƠNG THẢO | 23/07/08 | 35 | 41 | 10C7 | | |
| 100166 | ĐỊNH TRỊNH BẢO TRÂN | 29/09/08 | 35 | 42 | 10C7 | | |
| 100168 | DƯƠNG THÀNH TRUNG | 17/05/08 | 35 | 44 | 10C7 | | |
| 100181 | NGUYỄN TRẦN BÌNH | 17/11/08 | 35 | 57 | 10C7 | | |
| 100182 | HOÀNG BÙI LINH ĐAN | 09/12/08 | 35 | 58 | 10C7 | | |
| 100194 | ĐÀO TRỌNG ĐĂNG | 18/03/08 | 36 | 8 | 10C7 | | |
| 100196 | NGUYỄN THU MINH | 11/01/08 | 36 | 10 | 10C7 | | |
| 100197 | TRẦN ĐỖ ĐỨC MINH | 12/02/08 | 36 | 11 | 10C7 | | |
| 100207 | NGUYỄN ĐỨC HOÀNG | 17/03/08 | 36 | 21 | 10C7 | | |
| 100221 | VŨ HUY HÙNG | 14/06/08 | 36 | 35 | 10C7 | | |
| 100222 | BÙI NGỌC KHUÊ | 16/07/08 | 36 | 36 | 10C7 | | |
| 100223 | HOÀNG LÊ PHƯƠNG THẢO | 04/10/08 | 36 | 37 | 10C7 | | |
| 100229 | VŨ HOÀNG HẢI | 02/09/08 | 36 | 43 | 10C7 | | |
| 100234 | ĐOÀN XUÂN PHÁT | 14/10/08 | 36 | 48 | 10C7 | | |
| 100244 | HOÀNG THẾ QUANG | 06/06/08 | 36 | 58 | 10C7 | | |
| 100260 | NGUYỄN PHẠM YẾN THẢO | 19/05/08 | 37 | 12 | 10C7 | | |
| 100266 | ĐỖ MINH KHUÊ | 09/01/08 | 37 | 18 | 10C7 | | |
| 100276 | TRỊNH NGỌC QUANG | 03/09/08 | 37 | 28 | 10C7 | | |
| 100295 | LÊ BẢO LÂM | 11/04/08 | 37 | 47 | 10C7 | | |
| 100334 | LÊ KHÁNH NGỌC | 16/10/08 | 38 | 24 | 10C7 | | |
| 100341 | PHẠM THỊ MINH DIỆP | 13/11/08 | 38 | 31 | 10C7 | | |
| 100374 | TRẦN HỒ GIA NGỌC | 10/02/08 | 40 | 2 | 10C7 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100384 | PHẠM HUYỀN KHÁNH CHI | 20/05/08 | 40 | 12 | 10C7 | | |
| 100391 | ĐOÀN NGỌC HIỀN NHI | 18/03/07 | 40 | 19 | 10C7 | | |
| 100430 | BÙI PHẠM DUY ANH | 14/08/08 | 40 | 58 | 10C7 | | |
| 100441 | VŨ QUANG HÀ | 12/10/08 | 41 | 7 | 10C7 | | |
| 100445 | NGUYỄN HOÀNG KHÁNH NGỌ | 16/03/08 | 41 | 11 | 10C7 | | |
| 100465 | BÙI ĐÔNG MAI | 24/01/08 | 41 | 31 | 10C7 | | |
| 100503 | PHẠM THANH THẢO | 16/02/08 | 42 | 7 | 10C7 | | |
| 100508 | TRẦN MINH DŨNG | 06/12/08 | 42 | 12 | 10C7 | | |
| 100514 | PHẠM VĂN ĐẠT | 08/07/08 | 42 | 18 | 10C7 | | |
| 100524 | TRẦN VIỆT ANH | 01/04/08 | 42 | 28 | 10C7 | | |
| 100526 | PHẠM NGUYỄN TÙNG LÂM | 17/10/08 | 42 | 30 | 10C7 | | |
| 100528 | PHẠM PHƯƠNG LINH | 02/09/08 | 42 | 32 | 10C7 | | |
| 100537 | ĐOÀN KIẾN QUỐC | 03/12/08 | 42 | 41 | 10C7 | | |
| 100542 | ĐỖ TRUNG KIÊN | 09/06/08 | 42 | 46 | 10C7 | | |
| 100549 | ĐẶNG MINH CHÂU | 21/01/08 | 42 | 53 | 10C7 | | |
| 100556 | NGUYỄN TUẤN TRỌNG | 04/09/08 | 42 | 60 | 10C7 | | |
| 100577 | PHÍ TUẤN ANH | 22/09/08 | 43 | 19 | 10C7 | | |
| 100584 | LƯƠNG THỊ THUÝ HIỀN | 14/08/08 | 43 | 26 | 10C7 | | |
| 100592 | NGUYỄN MINH HẰNG | 23/05/08 | 43 | 34 | 10C7 | | |
| 100630 | LÊ VIỆT THÀNH PHÁT | 09/01/08 | 45 | 11 | 10C7 | | |
| 100668 | NGUYỄN TRÍ ĐỨC | 01/05/08 | 45 | 49 | 10C7 | | |
| 100004 | NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG | 17/01/08 | 33 | 4 | 10C8 | | |
| 100026 | PHẠM MINH NHẬT | 15/09/08 | 33 | 26 | 10C8 | | |
| 100032 | NGUYỄN TRỌNG KHANG | 11/09/08 | 33 | 32 | 10C8 | | |
| 100033 | NGUYỄN THỊ THÙY LINH | 21/01/08 | 33 | 33 | 10C8 | | |
| 100036 | NGUYỄN VŨ MINH HIẾU | 15/01/08 | 33 | 36 | 10C8 | | |
| 100039 | ĐOÀN KHÁNH LY | 19/04/08 | 33 | 39 | 10C8 | | |
| 100057 | NGUYỄN QUANG ĐẠT | 21/02/08 | 33 | 57 | 10C8 | | |
| 100064 | NGUYỄN VŨ HOÀNG NAM | 09/02/08 | 34 | 2 | 10C8 | | |
| 100070 | HỒ THỊ HÀ MY | 08/05/08 | 34 | 8 | 10C8 | | |
| 100071 | NGUYỄN CAO SƠN | 22/03/08 | 34 | 9 | 10C8 | | |
| 100081 | ĐÀO HÀ ANH | 11/11/08 | 34 | 19 | 10C8 | | |
| 100092 | LIU PHẠM UYỂN MINH | 14/11/08 | 34 | 30 | 10C8 | | |
| 100112 | BÙI LÊ KHANH | 02/12/08 | 34 | 50 | 10C8 | | |
| 100113 | NGUYỄN KIM THƯ | 18/08/08 | 34 | 51 | 10C8 | | |
| 100126 | NGUYỄN VŨ HÀ ANH | 16/05/08 | 35 | 2 | 10C8 | | |
| 100129 | LÊ HÀ LINH | 17/04/08 | 35 | 5 | 10C8 | | |
| 100130 | NGUYỄN NGỌC SƠN TÙNG | 10/09/08 | 35 | 6 | 10C8 | | |
| 100155 | VŨ THUỲ DƯƠNG | 18/08/08 | 35 | 31 | 10C8 | | |
| 100159 | ĐÀO ANH VŨ | 17/05/08 | 35 | 35 | 10C8 | | |
| 100160 | VŨ HẢI HÀ AN | 29/07/08 | 35 | 36 | 10C8 | | |
| 100163 | ĐỖ THU PHƯƠNG | 29/04/08 | 35 | 39 | 10C8 | | |
| 100173 | NGUYỄN HUY HIỆU | 16/02/08 | 35 | 49 | 10C8 | | |
| 100175 | VŨ NGỌC BẢO KHANH | 07/12/08 | 35 | 51 | 10C8 | | |
| 100177 | NGUYỄN VŨ MINH | 31/01/08 | 35 | 53 | 10C8 | | |
| 100224 | NGUYỄN ĐẮC VŨ | 24/06/08 | 36 | 38 | 10C8 | | |
| 100231 | ĐỖ NGUYÊN VÂN KHÁNH | 21/05/08 | 36 | 45 | 10C8 | | |
| 100235 | LÊ VŨ NGỌC QUỲNH | 08/08/08 | 36 | 49 | 10C8 | | |
| 100263 | HÀ MINH ĐỨC | 09/06/08 | 37 | 15 | 10C8 | | |
| 100273 | TRẦN KHÁNH CHI | 12/08/08 | 37 | 25 | 10C8 | | |
| 100277 | TRẦN NGUYỄN NHƯ QUỲNH | 17/01/08 | 37 | 29 | 10C8 | | |
| 100308 | NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG | 23/01/08 | 37 | 60 | 10C8 | | |
| 100310 | ĐÀO HƯƠNG ANH | 26/08/08 | 37 | 62 | 10C8 | | |
| 100327 | TRẦN HÀ ANH | 03/03/08 | 38 | 17 | 10C8 | | |
| 100338 | TRẦN HOÀNG ANH | 04/12/08 | 38 | 28 | 10C8 | | |
| 100342 | ĐỖ VIỆT HẢI | 17/09/08 | 38 | 32 | 10C8 | | |
| 100346 | TẠ YẾN NHI | 14/06/08 | 38 | 36 | 10C8 | | |
| 100389 | NGUYỄN ĐĂNG NGUYÊN | 15/11/08 | 40 | 17 | 10C8 | | |
| 100436 | NGUYỄN QUANG HÒA | 19/10/08 | 41 | 2 | 10C8 | | |
| 100461 | NGUYỄN VIỆT BẢO | 24/05/08 | 41 | 27 | 10C8 | | |
| 100463 | NGUYỄN QUỐC HUY | 18/09/08 | 41 | 29 | 10C8 | | |
| 100473 | PHẠM HUY PHÚ | 25/07/08 | 41 | 39 | 10C8 | | |
| 100484 | VŨ NHẤT PHONG | 13/08/08 | 41 | 50 | 10C8 | | |
| 100541 | HOÀNG MINH HIẾU | 03/11/08 | 42 | 45 | 10C8 | | |
| 100551 | ĐINH CÔNG HIẾU | 27/07/08 | 42 | 55 | 10C8 | | |
| 100567 | NGUYỄN DUY HƯNG | 11/03/08 | 43 | 9 | 10C8 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100623 | HOÀNG AN ĐÔNG | 18/08/08 | 45 | 4 | 10C8 | | |
| 100633 | ĐẶNG QUANG THÀNH | 05/10/08 | 45 | 14 | 10C8 | | |
| 100658 | VŨ LINH PHƯƠNG ANH | 04/08/08 | 45 | 39 | 10C8 | | |
| 100672 | NGUYỄN ĐỨC HIẾU | 25/11/08 | 45 | 53 | 10C8 | | |
| 100002 | HÀ THỊ KHÁNH NGÂN | 22/12/08 | 33 | 2 | 10C9 | | |
| 100015 | ĐỖ NGỌC HÂN | 31/12/08 | 33 | 15 | 10C9 | | |
| 100018 | NGUYỄN THU PHƯƠNG | 03/10/08 | 33 | 18 | 10C9 | | |
| 100022 | LƯU MINH VŨ | 04/10/08 | 33 | 22 | 10C9 | | |
| 100063 | NGUYỄN TIẾN ĐẠT | 17/06/08 | 34 | 1 | 10C9 | | |
| 100082 | ĐỒNG DIỆU ANH | 18/11/08 | 34 | 20 | 10C9 | | |
| 100083 | TRỊNH THỊ THANH HUYỀN | 17/11/08 | 34 | 21 | 10C9 | | |
| 100094 | LÊ NGUYỄN BẢO NHI | 20/02/08 | 34 | 32 | 10C9 | | |
| 100114 | PHAN MINH TUẤN | 16/06/08 | 34 | 52 | 10C9 | | |
| 100118 | LƯU TUẤN ĐẠT | 23/06/08 | 34 | 56 | 10C9 | | |
| 100120 | PHẠM THỊ NGỌC MAI | 09/06/08 | 34 | 58 | 10C9 | | |
| 100167 | NGUYỄN MINH TRÍ | 04/02/08 | 35 | 43 | 10C9 | | |
| 100178 | ĐỖ MINH QUANG | 27/08/08 | 35 | 54 | 10C9 | | |
| 100192 | ĐÀO QUANG ANH | 09/03/08 | 36 | 6 | 10C9 | | |
| 100227 | VŨ AN CHI | 19/12/08 | 36 | 41 | 10C9 | | |
| 100239 | LÊ MẠNH ĐỨC | 17/09/08 | 36 | 53 | 10C9 | | |
| 100255 | PHẠM HOÀNG BÁCH | 04/11/08 | 37 | 7 | 10C9 | | |
| 100262 | BÙI MINH ĐỨC | 01/12/08 | 37 | 14 | 10C9 | | |
| 100268 | PHẠM MINH TIẾN THÀNH | 08/09/08 | 37 | 20 | 10C9 | | |
| 100278 | PHẠM THỊ HUYỀN THƯƠNG | 14/09/08 | 37 | 30 | 10C9 | | |
| 100283 | BÙI CÔNG DUY | 05/10/08 | 37 | 35 | 10C9 | | |
| 100287 | ĐOÀN THỊ KHÁNH LINH | 14/01/08 | 37 | 39 | 10C9 | | |
| 100292 | NGUYỄN PHAN HỒNG ANH | 13/07/08 | 37 | 44 | 10C9 | | |
| 100293 | PHẠM LÊ THÙY CHI | 04/01/08 | 37 | 45 | 10C9 | | |
| 100304 | PHẠM ĐÌNH BẢO KHANH | 03/10/08 | 37 | 56 | 10C9 | | |
| 100315 | HOÀNG VŨ ĐÌNH LONG | 29/02/08 | 38 | 5 | 10C9 | | |
| 100319 | VŨ MINH QUÂN | 13/02/08 | 38 | 9 | 10C9 | | |
| 100320 | TRƯƠNG NGỌC TÚ | 08/02/08 | 38 | 10 | 10C9 | | |
| 100326 | NGUYỄN NGỌC ANH | 24/09/08 | 38 | 16 | 10C9 | | |
| 100328 | PHẠM THỊ NGỌC BÍCH | 28/05/08 | 38 | 18 | 10C9 | | |
| 100371 | TRẦN THUỲ DƯƠNG | 29/09/08 | 38 | 61 | 10C9 | | |
| 100373 | PHẠM GIA HUY | 13/04/08 | 40 | 1 | 10C9 | | |
| 100385 | PHẠM VĂN PHÚ CƯỜNG | 02/04/08 | 40 | 13 | 10C9 | | |
| 100407 | NGUYỄN HÀ QUỲNH ANH | 18/12/08 | 40 | 35 | 10C9 | | |
| 100411 | TRẦN BẢO THÁI | 14/11/08 | 40 | 39 | 10C9 | | |
| 100448 | TRẦN THÁI DƯƠNG | 21/02/08 | 41 | 14 | 10C9 | | |
| 100451 | PHẠM HOÀNG HUY | 26/04/08 | 41 | 17 | 10C9 | | |
| 100453 | PHẠM MAI LOAN | 20/11/08 | 41 | 19 | 10C9 | | |
| 100462 | MAI ĐỨC HÒA | 25/05/08 | 41 | 28 | 10C9 | | |
| 100468 | ĐỖ MINH PHƯƠNG | 02/12/08 | 41 | 34 | 10C9 | | |
| 100489 | DƯƠNG QUỲNH CHI | 19/08/08 | 41 | 55 | 10C9 | | |
| 100492 | TÔ MẠNH HƯNG | 14/08/08 | 41 | 58 | 10C9 | | |
| 100573 | ĐÀO MẠNH TIỀN | 14/11/08 | 43 | 15 | 10C9 | | |
| 100587 | ĐÀO VIỆT ANH | 20/06/08 | 43 | 29 | 10C9 | | |
| 100608 | NGUYỄN ANH QUÂN | 18/05/08 | 43 | 50 | 10C9 | | |
| 100642 | NGUYỄN ĐỨC TRUNG | 03/02/08 | 45 | 23 | 10C9 | | |
| 100656 | PHẠM THÁI DƯƠNG | 21/06/08 | 45 | 37 | 10C9 | | |
| 100659 | DƯƠNG BẢO CHÂU | 16/03/08 | 45 | 40 | 10C9 | | |
| 100680 | LÊ NGUYỄN KHÁNH LINH | 01/07/08 | 45 | 61 | 10C9 | | |
| 100087 | VŨ DUY QUANG | 17/11/08 | 34 | 25 | 10C10 | | |
| 100089 | NGUYỄN QUỐC ĐẠT | 11/10/08 | 34 | 27 | 10C10 | | |
| 100091 | VŨ NGỌC LINH_B | 01/02/08 | 34 | 29 | 10C10 | | |
| 100127 | HÀ DUY HƯNG | 05/04/08 | 35 | 3 | 10C10 | | |
| 100146 | NGUYỄN VŨ BẢO HÂN | 17/12/08 | 35 | 22 | 10C10 | | |
| 100174 | MAI KHÁNH HUYỀN | 29/09/08 | 35 | 50 | 10C10 | | |
| 100185 | VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO | 17/03/08 | 35 | 61 | 10C10 | | |
| 100209 | NGUYỄN HOÀNG KHÁNH NGỌ | 20/02/08 | 36 | 23 | 10C10 | | |
| 100261 | NGUYỄN THUỲ DƯƠNG | 21/12/08 | 37 | 13 | 10C10 | | |
| 100264 | PHAN THỊ NGỌC HUYỀN | 20/05/08 | 37 | 16 | 10C10 | | |
| 100275 | NGUYỄN KHÁNH LINH_B | 09/02/08 | 37 | 27 | 10C10 | | |
| 100284 | NGÔ ĐỨC DŨNG | 11/04/08 | 37 | 36 | 10C10 | | |
| 100314 | NGÔ PHƯƠNG LINH | 02/10/08 | 38 | 4 | 10C10 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100331 | HOÀNG HẢI LÂM | 21/03/08 | 38 | 21 | 10C10 | | |
| 100339 | NGUYỄN MINH CHÂU_B | 09/11/08 | 38 | 29 | 10C10 | | |
| 100359 | HOÀNG NGUYÊN | 19/03/08 | 38 | 49 | 10C10 | | |
| 100360 | PHẠM THỊ PHƯƠNG NHUNG | 25/01/08 | 38 | 50 | 10C10 | | |
| 100363 | NGUYỄN VĂN THÀNH | 05/09/08 | 38 | 53 | 10C10 | | |
| 100367 | ĐÀO THỊ LÝ | 24/11/08 | 38 | 57 | 10C10 | | |
| 100372 | VŨ TIẾN ĐẠT | 09/09/08 | 38 | 62 | 10C10 | | |
| 100379 | ĐỖ THANH VÂN | 15/12/08 | 40 | 7 | 10C10 | | |
| 100399 | PHƯƠNG GIA LINH | 07/02/08 | 40 | 27 | 10C10 | | |
| 100422 | NINH HỒNG CHÂU | 13/05/08 | 40 | 50 | 10C10 | | |
| 100450 | ĐẶNG THỊ HUẾ | 07/08/08 | 41 | 16 | 10C10 | | |
| 100464 | TRẦN THỊ KHÁNH LINH | 25/11/08 | 41 | 30 | 10C10 | | |
| 100482 | LÊ HOÀNG NGÂN | 28/09/08 | 41 | 48 | 10C10 | | |
| 100509 | PHẠM BÍCH NGÂN | 19/06/08 | 42 | 13 | 10C10 | | |
| 100513 | NGUYỄN HOÀNG DUY ANH | 07/06/08 | 42 | 17 | 10C10 | | |
| 100529 | TRẦN PHƯƠNG LINH | 29/09/08 | 42 | 33 | 10C10 | | |
| 100530 | VŨ NGỌC LINH_A | 27/03/08 | 42 | 34 | 10C10 | | |
| 100531 | NGUYỄN TRIỆU PHONG | 07/06/08 | 42 | 35 | 10C10 | | |
| 100534 | HỒ NGỌC ÁNH | 10/04/08 | 42 | 38 | 10C10 | | |
| 100548 | ĐỖ BÁ BÌNH | 24/01/08 | 42 | 52 | 10C10 | | |
| 100555 | TRẦN KHÁNH LINH | 28/07/08 | 42 | 59 | 10C10 | | |
| 100561 | BÙI THU HIỀN | 02/10/08 | 43 | 3 | 10C10 | | |
| 100570 | NGUYỄN MINH CHÂU_A | 20/09/08 | 43 | 12 | 10C10 | | |
| 100571 | ĐINH PHƯƠNG HÂN | 29/10/08 | 43 | 13 | 10C10 | | |
| 100588 | NGUYỄN KHÁNH LINH_A | 09/02/08 | 43 | 30 | 10C10 | | |
| 100590 | ĐỖ PHƯƠNG ANH | 08/12/08 | 43 | 32 | 10C10 | | |
| 100600 | NGUYỄN DIỆU LY | 09/01/08 | 43 | 42 | 10C10 | | |
| 100612 | NGUYỄN THÀNH AN | 21/05/08 | 43 | 54 | 10C10 | | |
| 100616 | TRƯƠNG ĐÌNH HIẾU | 16/08/08 | 43 | 58 | 10C10 | | |
| 100619 | NGUYỄN VŨ NHƯ QUỲNH | 09/06/08 | 43 | 61 | 10C10 | | |
| 100631 | PHAN VŨ MAI PHƯƠNG | 14/01/08 | 45 | 12 | 10C10 | | |
| 100637 | NGUYỄN BẢO KHÁNH AN | 11/02/08 | 45 | 18 | 10C10 | | |
| 100674 | VŨ ĐẶNG HẢI DUY | 17/08/08 | 45 | 55 | 10C10 | | |
| 100676 | NGUYỄN TÂM NHƯ | 20/09/08 | 45 | 57 | 10C10 | | |
| 100040 | ĐÀM MAI TRANG | 29/03/08 | 33 | 40 | 10C11 | | |
| 100059 | TRƯƠNG NHẬT MINH | 27/08/08 | 33 | 59 | 10C11 | | |
| 100060 | VŨ KHÁNH VY | 02/02/08 | 33 | 60 | 10C11 | | |
| 100065 | NGUYỄN HỒNG NGỌC | 29/09/08 | 34 | 3 | 10C11 | | |
| 100068 | HOÀNG THỊ HIỀN ANH | 12/02/08 | 34 | 6 | 10C11 | | |
| 100069 | TRẦN DIỆU LINH | 10/02/08 | 34 | 7 | 10C11 | | |
| 100076 | LÊ THỊ NGỌC BÍCH | 05/09/08 | 34 | 14 | 10C11 | | |
| 100077 | NGUYỄN THỊ HÒA | 16/09/08 | 34 | 15 | 10C11 | | |
| 100078 | VŨ ĐỨC HUY | 20/12/08 | 34 | 16 | 10C11 | | |
| 100086 | HOÀNG PHƯƠNG NGÂN | 25/09/08 | 34 | 24 | 10C11 | | |
| 100090 | NGUYỄN THỊ DIỆU LINH | 03/12/08 | 34 | 28 | 10C11 | | |
| 100099 | NGUYỄN NGÂN HÀ | 03/11/08 | 34 | 37 | 10C11 | | |
| 100100 | NGUYỄN THANH HƯƠNG | 31/05/08 | 34 | 38 | 10C11 | | |
| 100107 | NGUYỄN NGỌC THẢO TRANG | 17/08/08 | 34 | 45 | 10C11 | | |
| 100119 | NGUYỄN PHƯƠNG HÀ LINH | 08/12/08 | 34 | 57 | 10C11 | | |
| 100121 | NGUYỄN MINH TÂM | 24/06/08 | 34 | 59 | 10C11 | | |
| 100133 | VŨ TRUNG HIẾU | 07/11/08 | 35 | 9 | 10C11 | | |
| 100135 | PHẠM PHƯƠNG UYÊN | 22/08/08 | 35 | 11 | 10C11 | | |
| 100164 | NGÔ TRẦN MINH QUANG | 01/10/08 | 35 | 40 | 10C11 | | |
| 100183 | Mai Thị Việt Hồng | 08/02/08 | 35 | 59 | 10C11 | | |
| 100195 | NGUYỄN HÀ LINH | 04/10/08 | 36 | 9 | 10C11 | | |
| 100211 | VŨ THÙY NHUNG | 12/01/08 | 36 | 25 | 10C11 | | |
| 100212 | TRẦN HÀ PHƯƠNG | 11/10/08 | 36 | 26 | 10C11 | | |
| 100242 | Nguyễn Thị Ngân | 09/07/08 | 36 | 56 | 10C11 | | |
| 100251 | TRẦN THỊ MINH THƯƠNG | 08/01/08 | 37 | 3 | 10C11 | | |
| 100282 | VŨ TÚ ANH | 28/06/08 | 37 | 34 | 10C11 | | |
| 100317 | NGUYỄN ĐỒNG NGHĨA | 19/08/08 | 38 | 7 | 10C11 | | |
| 100325 | BÙI HUYỀN ANH | 18/06/08 | 38 | 15 | 10C11 | | |
| 100340 | LÊ NGỌC THÙY CHI | 13/11/08 | 38 | 30 | 10C11 | | |
| 100352 | ĐINH XUÂN ANH | 08/04/08 | 38 | 42 | 10C11 | | |
| 100354 | PHÍ VŨ PHƯƠNG LINH | 29/10/08 | 38 | 44 | 10C11 | | |
| 100393 | VŨ LÊ PHƯƠNG UYÊN | 10/02/08 | 40 | 21 | 10C11 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100394 | NGUYỄN HẰNG VY | 14/04/08 | 40 | 22 | 10C11 | | |
| 100414 | Đặng Anh Tường Vy | 14/07/08 | 40 | 42 | 10C11 | | |
| 100424 | ĐÀO PHƯƠNG LINH | 21/08/08 | 40 | 52 | 10C11 | | |
| 100434 | LƯƠNG THỊ THÚY AN | 19/06/08 | 40 | 62 | 10C11 | | |
| 100456 | TRẦN THỊ BẢO TRÂN | 08/11/08 | 41 | 22 | 10C11 | | |
| 100469 | DƯƠNG QUANG VINH | 05/03/08 | 41 | 35 | 10C11 | | |
| 100478 | PHAM THUY DUNG | 23/05/08 | 41 | 44 | 10C11 | | |
| 100499 | HOÀNG VIỆT DŨNG | 14/02/08 | 42 | 3 | 10C11 | | |
| 100518 | VŨ HẢI ĐĂNG | 05/01/08 | 42 | 22 | 10C11 | | |
| 100520 | MAI HỒNG NGỌC | 19/01/08 | 42 | 24 | 10C11 | | |
| 100552 | LÊ MINH TUẤN | 24/10/08 | 42 | 56 | 10C11 | | |
| 100601 | ĐẶNG PHƯƠNG UYÊN | 20/08/08 | 43 | 43 | 10C11 | | |
| 100617 | TRẦN KHÁNH HUYỀN | 11/08/08 | 43 | 59 | 10C11 | | |
| 100621 | NGUYỄN MẠNH TOÀN | 20/06/08 | 45 | 2 | 10C11 | | |
| 100635 | PHẠM NGỌC PHÚC | 05/12/08 | 45 | 16 | 10C11 | | |
| 100669 | LÊ NGUYỄN KHÁNH HUYỀN | 23/05/08 | 45 | 50 | 10C11 | | |
| 100041 | HOÀNG HUYỀN TRANG | 08/11/08 | 33 | 41 | 10C12 | | |
| 100084 | PHẠM HOÀNG LINH | 03/09/08 | 34 | 22 | 10C12 | | |
| 100093 | PHẠM THỊ THANH NHÀN | 25/09/08 | 34 | 31 | 10C12 | | |
| 100097 | TRẦN HẢI AN | 25/02/08 | 34 | 35 | 10C12 | | |
| 100110 | ĐÀO TRẦN BẢO ANH | 18/02/08 | 34 | 48 | 10C12 | | |
| 100125 | CAO NGỌC ANH | 26/12/08 | 35 | 1 | 10C12 | | |
| 100132 | NGUYỄN NGỌC MINH ANH | 19/12/08 | 35 | 8 | 10C12 | | |
| 100149 | PHẠM THỊ HÀ PHƯƠNG | 09/05/08 | 35 | 25 | 10C12 | | |
| 100216 | VŨ QUỲNH ANH | 07/05/08 | 36 | 30 | 10C12 | | |
| 100250 | CAO THỊ AN THẢO | 27/07/08 | 37 | 2 | 10C12 | | |
| 100279 | PHẠM THỊ THU TRANG | 16/01/08 | 37 | 31 | 10C12 | | |
| 100289 | LÊ PHƯƠNG THẢO NGUYÊN | 02/03/23 | 37 | 41 | 10C12 | | |
| 100297 | VŨ PHƯƠNG THẢO | 29/04/08 | 37 | 49 | 10C12 | | |
| 100307 | ĐÀO HƯƠNG THIÊN PHÚC | 11/11/08 | 37 | 59 | 10C12 | | |
| 100311 | NGUYỄN BẢO HÂN | 22/01/08 | 38 | 1 | 10C12 | | |
| 100333 | PHẠM KHÁNH LINH | 18/08/08 | 38 | 23 | 10C12 | | |
| 100343 | LÊ MINH HẰNG | 16/09/08 | 38 | 33 | 10C12 | | |
| 100355 | PHẠM THỊ KHÁNH VI | 01/04/08 | 38 | 45 | 10C12 | | |
| 100357 | PHẠM THỊ SAO MAI | 20/05/08 | 38 | 47 | 10C12 | | |
| 100401 | NGÔ NGỌC THANH THỦY | 02/08/08 | 40 | 29 | 10C12 | | |
| 100408 | LÊ THUỲ DƯƠNG | 31/03/08 | 40 | 36 | 10C12 | | |
| 100409 | NGUYỄN DIỆU HOA | 30/11/08 | 40 | 37 | 10C12 | | |
| 100410 | VŨ PHƯƠNG LINH | 10/02/08 | 40 | 38 | 10C12 | | |
| 100419 | PHẠM MINH PHƯƠNG | 17/05/08 | 40 | 47 | 10C12 | | |
| 100427 | NGUYỄN NGỌC HÀ TRANG | 22/08/08 | 40 | 55 | 10C12 | | |
| 100437 | VŨ THU PHƯƠNG | 13/09/08 | 41 | 3 | 10C12 | | |
| 100466 | VŨ TRÀ MY | 29/05/08 | 41 | 32 | 10C12 | | |
| 100467 | CAO BẢO NGỌC | 17/04/08 | 41 | 33 | 10C12 | | |
| 100494 | NGUYỄN VÂN NHI | 16/01/08 | 41 | 60 | 10C12 | | |
| 100527 | ĐOÀN PHƯƠNG LINH | 28/07/08 | 42 | 31 | 10C12 | | |
| 100536 | LÊ THUỲ CHI | 03/02/08 | 42 | 40 | 10C12 | | |
| 100544 | NGUYỄN NGỌC BẢO THY | 22/07/08 | 42 | 48 | 10C12 | | |
| 100550 | LÊ THUỲ DƯƠNG | 11/10/08 | 42 | 54 | 10C12 | | |
| 100559 | LÊ MINH VY | 17/06/08 | 43 | 1 | 10C12 | | |
| 100583 | ĐÀO THUỲ CHI | 22/03/08 | 43 | 25 | 10C12 | | |
| 100591 | NGUYỄN HỒNG HÀ | 05/01/08 | 43 | 33 | 10C12 | | |
| 100593 | NGUYỄN THỊ BÌNH MINH | 08/08/08 | 43 | 35 | 10C12 | | |
| 100594 | LƯU QUỲNH MY | 09/03/08 | 43 | 36 | 10C12 | | |
| 100596 | NGUYỄN TRẦN HÀ PHƯƠNG | 23/09/08 | 43 | 38 | 10C12 | | |
| 100609 | NGUYỄN PHƯƠNG THẢO | 22/05/08 | 43 | 51 | 10C12 | | |
| 100615 | NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH | 26/07/08 | 43 | 57 | 10C12 | | |
| 100622 | NGUYỄN THỊ DƯƠNG ANH | 24/03/08 | 45 | 3 | 10C12 | | |
| 100624 | NGUYỄN PHƯƠNG LINH | 06/01/08 | 45 | 5 | 10C12 | | |
| 100625 | TRAN HIEN NHI | 02/12/08 | 45 | 6 | 10C12 | | |
| 100632 | LÊ NHƯ QUỲNH | 29/11/08 | 45 | 13 | 10C12 | | |
| 100644 | ĐINH PHƯƠNG TRÀ | 16/01/08 | 45 | 25 | 10C12 | | |
| 100653 | PHẠM NGỌC ÁNH | 18/05/08 | 45 | 34 | 10C12 | | |
| 100679 | HUỲNH NGỌC HỒNG ANH | 17/11/08 | 45 | 60 | 10C12 | | |
| 100010 | VŨ HUYỀN LINH | 25/05/08 | 33 | 10 | 10C13 | | |
| 100013 | HOÀNG THANH MAI | 29/03/08 | 33 | 13 | 10C13 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100014 | PHẠM VŨ TRANG NHUNG | 24/02/08 | 33 | 14 | 10C13 | | |
| 100020 | PHẠM TRẦN THÙY ANH | 13/09/08 | 33 | 20 | 10C13 | | |
| 100024 | NGUYỄN NGỌC MAI | 10/01/08 | 33 | 24 | 10C13 | | |
| 100054 | TRẦN THỊ MINH NGỌC | 21/09/08 | 33 | 54 | 10C13 | | |
| 100075 | VŨ MINH ANH | 03/11/08 | 34 | 13 | 10C13 | | |
| 100088 | Nguyễn Thảo Anh | 29/05/08 | 34 | 26 | 10C13 | | |
| 100117 | Phạm Vy An | 04/08/08 | 34 | 55 | 10C13 | | |
| 100128 | ĐỖ HÀ LINH | 18/06/08 | 35 | 4 | 10C13 | | |
| 100158 | NGUYỄN MINH PHƯƠNG | 17/03/08 | 35 | 34 | 10C13 | | |
| 100233 | ĐẶNG THẢO NHI | 24/01/08 | 36 | 47 | 10C13 | | |
| 100248 | TRẦN NGỌC HÀ | 31/07/08 | 36 | 62 | 10C13 | | |
| 100249 | ĐỖ KHÁNH LINH | 30/06/08 | 37 | 1 | 10C13 | | |
| 100274 | NGUYỄN KHÁNH HẠ | 17/05/08 | 37 | 26 | 10C13 | | |
| 100288 | Lê Đậu Ngọc Linh | 24/08/08 | 37 | 40 | 10C13 | | |
| 100291 | ĐỖ NHẬT MINH ANH | 24/06/08 | 37 | 43 | 10C13 | | |
| 100318 | HOÀNG MAI PHUONG | 25/01/08 | 38 | 8 | 10C13 | | |
| 100329 | ĐINH NGỌC DIỆP | 08/06/08 | 38 | 19 | 10C13 | | |
| 100332 | ĐẶNG NGUYỄN HÀ LINH | 21/10/08 | 38 | 22 | 10C13 | | |
| 100337 | Vũ Thảo Vy | 16/02/08 | 38 | 27 | 10C13 | | |
| 100344 | TRẦN KHÁNH LINH | 27/06/08 | 38 | 34 | 10C13 | | |
| 100345 | NGUYỄN YẾN NHI | 03/08/08 | 38 | 35 | 10C13 | | |
| 100361 | LÊ THỊ NGỌC PHƯỢNG | 23/11/08 | 38 | 51 | 10C13 | | |
| 100387 | ĐƯỜNG PHƯƠNG LINH | 24/12/08 | 40 | 15 | 10C13 | | |
| 100392 | Phạm Phương Thảo | 25/11/08 | 40 | 20 | 10C13 | | |
| 100398 | HOÀNG THANH HÀ | 09/07/08 | 40 | 26 | 10C13 | | |
| 100400 | TRỊNH KIM NGÂN | 20/11/08 | 40 | 28 | 10C13 | | |
| 100412 | VŨ CẨM TÚ | 17/11/08 | 40 | 40 | 10C13 | | |
| 100423 | NGUYỄN THÀNH ĐẠT | 26/03/08 | 40 | 51 | 10C13 | | |
| 100443 | VÕ MINH KHUÊ | 25/09/08 | 41 | 9 | 10C13 | | |
| 100460 | VŨ THỊ HẢI ANH | 19/01/08 | 41 | 26 | 10C13 | | |
| 100471 | VŨ NHÃ BẰNG | 17/07/08 | 41 | 37 | 10C13 | | |
| 100472 | TRẦN NGUYỄN HÀ LINH | 11/11/08 | 41 | 38 | 10C13 | | |
| 100477 | TRẦN NHẬT MINH DIỆP | 22/05/08 | 41 | 43 | 10C13 | | |
| 100485 | VŨ THỊ THU TRANG | 06/06/08 | 41 | 51 | 10C13 | | |
| 100488 | VŨ GIA ÂN | 16/10/08 | 41 | 54 | 10C13 | | |
| 100504 | NGUYỄN GIA THIÊN THẠCH | 31/07/08 | 42 | 8 | 10C13 | | |
| 100507 | Phạm Thuỳ An | 14/01/08 | 42 | 11 | 10C13 | | |
| 100510 | TRẦN GIA BẢO VY | 19/04/08 | 42 | 14 | 10C13 | | |
| 100572 | TRẦN HÀ KHUÊ | 28/06/08 | 43 | 14 | 10C13 | | |
| 100595 | BÙI LÊ QUỲNH PHƯƠNG | 15/02/08 | 43 | 37 | 10C13 | | |
| 100599 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH | 16/11/08 | 43 | 41 | 10C13 | | |
| 100603 | NGUYỄN TRẦN HÀ MY | 12/08/08 | 43 | 45 | 10C13 | | |
| 100650 | NGUYỄN THỊ HẢI AN | 20/05/08 | 45 | 31 | 10C13 | | |
| 100655 | VŨ NGÂN ANH | 03/11/08 | 45 | 36 | 10C13 | | |
| 100665 | PHẠM NHẬT LINH | 06/09/08 | 45 | 46 | 10C13 | | |
| 100671 | Bùi Nguyễn Hà Phương | 18/07/08 | 45 | 52 | 10C13 | | |
| 100673 | TRỊNH VŨ TÚ LINH | 20/05/08 | 45 | 54 | 10C13 | | |
| 100677 | Vũ Minh Đức | 02/02/08 | 45 | 58 | 10C13 | | |
| 100678 | TRẦN KHÁNH LINH | 06/01/08 | 45 | 59 | 10C13 | | |
| 100681 | VŨ VƯƠNG NHI | 13/07/08 | 45 | 62 | 10C13 | | |
| 100012 | ĐÀM KHÁNH CHI | 29/10/08 | 33 | 12 | 10C14 | | |
| 100038 | VĂN XUÂN LINH | 23/10/08 | 33 | 38 | 10C14 | | |
| 100046 | TRẦN LINH NHI | 17/01/08 | 33 | 46 | 10C14 | | |
| 100066 | HOÀNG MINH PHƯƠNG | 09/08/08 | 34 | 4 | 10C14 | | |
| 100080 | ĐẶNG HOÀNG LINH NGA | 23/11/08 | 34 | 18 | 10C14 | | |
| 100085 | PHẠM YẾN LINH | 04/08/08 | 34 | 23 | 10C14 | | |
| 100102 | HỒ NHẬT LÂM | 20/09/08 | 34 | 40 | 10C14 | | |
| 100156 | TẠ BẢO HÂN | 16/05/08 | 35 | 32 | 10C14 | | |
| 100184 | ĐỖ NHẬT MINH | 19/10/08 | 35 | 60 | 10C14 | | |
| 100186 | CAO NGỌC PHƯƠNG UYÊN | 20/08/08 | 35 | 62 | 10C14 | | |
| 100206 | NGUYỄN HẢI HÀ | 14/02/08 | 36 | 20 | 10C14 | | |
| 100208 | PHẠM NHẬT LINH | 25/01/08 | 36 | 22 | 10C14 | | |
| 100217 | PHẠM MAI CHÂU | 26/12/08 | 36 | 31 | 10C14 | | |
| 100228 | TRẦN HẢI HÀ | 11/11/08 | 36 | 42 | 10C14 | | |
| 100232 | LÊ PHẠM GIA LINH | 13/01/08 | 36 | 46 | 10C14 | | |
| 100243 | NGUYỄN HỒNG NGỌC | 30/12/08 | 36 | 57 | 10C14 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100257 | PHẠM XUÂN HOÀ | 15/01/08 | 37 | 9 | 10C14 | | |
| 100267 | NGUYỄN MINH NGỌC | 12/03/08 | 37 | 19 | 10C14 | | |
| 100290 | NGUYỄN MINH PHƯƠNG | 07/02/08 | 37 | 42 | 10C14 | | |
| 100305 | TRẦN BÌNH MINH | 27/11/08 | 37 | 57 | 10C14 | | |
| 100366 | LƯƠNG BẢO HÂN | 16/12/08 | 38 | 56 | 10C14 | | |
| 100383 | CHU THỊ THANH BÌNH | 21/04/22 | 40 | 11 | 10C14 | | |
| 100402 | ĐỖ TRẦN LAN UYÊN | 15/09/08 | 40 | 30 | 10C14 | | |
| 100403 | ĐÀO NGỌC PHƯƠNG VY | 15/05/08 | 40 | 31 | 10C14 | | |
| 100440 | TẠ PHƯƠNG ANH | 20/09/08 | 41 | 6 | 10C14 | | |
| 100455 | TRƯƠNG MINH PHƯƠNG | 17/08/08 | 41 | 21 | 10C14 | | |
| 100487 | PHẠM QUỲNH ANH | 02/01/08 | 41 | 53 | 10C14 | | |
| 100500 | NGUYỄN THUỲ DƯƠNG | 28/09/08 | 42 | 4 | 10C14 | | |
| 100501 | TRỊNH HOÀI NGỌC | 04/08/08 | 42 | 5 | 10C14 | | |
| 100521 | TRƯƠNG KHÁNH NGỌC | 30/01/08 | 42 | 25 | 10C14 | | |
| 100525 | VÕ THỊ LAN ANH | 24/02/08 | 42 | 29 | 10C14 | | |
| 100557 | PHẠM MINH ANH | 18/03/08 | 42 | 61 | 10C14 | | |
| 100568 | VÕ BẢO NGỌC | 24/10/08 | 43 | 10 | 10C14 | | |
| 100574 | VŨ TUỆ TRÂM | 24/08/08 | 43 | 16 | 10C14 | | |
| 100581 | TRẦN VŨ PHƯƠNG VY | 19/02/08 | 43 | 23 | 10C14 | | |
| 100605 | NGUYỄN PHẠM KHÁNH LINH | 12/11/08 | 43 | 47 | 10C14 | | |
| 100641 | NGUYỄN QUỲNH ANH | 19/11/08 | 45 | 22 | 10C14 | | |
| 100643 | LÊ NHƯ UYÊN | 28/11/08 | 45 | 24 | 10C14 | | |
| 100654 | NGUYỄN THỊ MINH NGỌC | 11/06/08 | 45 | 35 | 10C14 | | |
| 100662 | VŨ ĐẶNG HOÀNG NGÂN | 30/12/08 | 45 | 43 | 10C14 | | |
| 100664 | VŨ MINH THƯ | 30/07/08 | 45 | 45 | 10C14 | | |
| 100005 | TRẦN HÀ PHƯƠNG | 05/12/08 | 33 | 5 | 10C15 | | |
| 100007 | LÊ HOÀNG BẢO PHƯƠNG | 22/04/08 | 33 | 7 | 10C15 | | |
| 100008 | NGUYỄN NHƯ QUỲNH | 25/11/08 | 33 | 8 | 10C15 | | |
| 100009 | LẠI HƯƠNG THẢO | 11/09/08 | 33 | 9 | 10C15 | | |
| 100023 | DƯƠNG THỊ THUỲ LINH | 05/07/08 | 33 | 23 | 10C15 | | |
| 100037 | VŨ NGỌC KHUÊ | 18/07/08 | 33 | 37 | 10C15 | | |
| 100050 | TRẦN THỊ NGỌC DIỆP | 13/03/08 | 33 | 50 | 10C15 | | |
| 100058 | TRẦN NGỌC HÂN | 13/07/08 | 33 | 58 | 10C15 | | |
| 100067 | BÙI TRÚC VÂN | 24/10/08 | 34 | 5 | 10C15 | | |
| 100095 | HOÀNG THỊ MINH TRANG | 05/09/08 | 34 | 33 | 10C15 | | |
| 100103 | NGUYỄN HÀ PHƯƠNG LINH | 10/08/08 | 34 | 41 | 10C15 | | |
| 100104 | VŨ ĐẶNG KHÁNH MY | 23/06/08 | 34 | 42 | 10C15 | | |
| 100105 | NGUYỄN TUỆ PHƯƠNG | 26/04/08 | 34 | 43 | 10C15 | | |
| 100111 | NGUYỄN LINH ĐAN | 14/10/08 | 34 | 49 | 10C15 | | |
| 100140 | NGUYỄN THẢO VY | 28/01/08 | 35 | 16 | 10C15 | | |
| 100162 | BÙI ĐẶNG HẠNH NHI | 25/10/08 | 35 | 38 | 10C15 | | |
| 100179 | NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH | 09/08/08 | 35 | 55 | 10C15 | | |
| 100180 | VŨ NGỌC DIỆP ANH | 11/12/08 | 35 | 56 | 10C15 | | |
| 100193 | NGÔ MỸ ANH | 19/03/08 | 36 | 7 | 10C15 | | |
| 100210 | NGUYỄN VŨ HỒNG NGỌC | 11/10/08 | 36 | 24 | 10C15 | | |
| 100215 | TRỊNH THỊ MAI ANH | 02/03/08 | 36 | 29 | 10C15 | | |
| 100237 | VŨ ANH THƯ | 17/05/08 | 36 | 51 | 10C15 | | |
| 100252 | TRẦN MINH VŨ | 17/03/08 | 37 | 4 | 10C15 | | |
| 100294 | ĐẶNG MINH HẰNG | 14/10/08 | 37 | 46 | 10C15 | | |
| 100296 | TRẦN PHƯƠNG LINH | 11/03/08 | 37 | 48 | 10C15 | | |
| 100330 | PHẠM NGỌC HÀ | 01/06/08 | 38 | 20 | 10C15 | | |
| 100335 | BÙI BÍCH PHƯƠNG | 17/06/08 | 38 | 25 | 10C15 | | |
| 100376 | LÊ THỊ MINH TÂM | 29/12/08 | 40 | 4 | 10C15 | | |
| 100377 | ĐÀO NGỌC PHƯƠNG THẢO | 29/04/08 | 40 | 5 | 10C15 | | |
| 100378 | TRẦN ANH THƯ | 15/03/08 | 40 | 6 | 10C15 | | |
| 100390 | QUÁCH KHÔI NGUYÊN | 28/07/08 | 40 | 18 | 10C15 | | |
| 100416 | NGUYỄN TRUNG HIẾU | 27/06/08 | 40 | 44 | 10C15 | | |
| 100418 | VŨ HẢI LONG | 22/01/08 | 40 | 46 | 10C15 | | |
| 100425 | NGUYỄN DUY HẢI NGUYÊN | 22/11/08 | 40 | 53 | 10C15 | | |
| 100426 | NGUYỄN THỊ TRÚC NHI | 19/04/08 | 40 | 54 | 10C15 | | |
| 100433 | LI HAO NING (LÝ HẢO NINH) | 05/07/08 | 40 | 61 | 10C15 | | |
| 100444 | NGUYỄN HOÀNG LAN | 01/07/08 | 41 | 10 | 10C15 | | |
| 100449 | TRẦN THỊ HỒNG HÀ | 05/01/08 | 41 | 15 | 10C15 | | |
| 100535 | PHẠM MINH CHÂU | 06/04/08 | 42 | 39 | 10C15 | | |
| 100539 | NGUYỄN NGỌC ANH | 02/01/08 | 42 | 43 | 10C15 | | |
| 100666 | HOÀNG DIỆU TUỆ | 24/12/08 | 45 | 47 | 10C15 | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 100675 | NGUYỄN MAI ANH | 23/11/08 | 45 | 56 | 10C15 | | |